# Vietnamese Assessment Test

## End of Term 1

**Year: 1**

**Academic year:** 2021-2022

Time allowed: 40

**Student Name:** _____

LIVEWORKSHEETS

TRƯỜNG QUỐC TẾ NHẬT BẢN
JAPANESE INTERNATIONAL SCHOOL - 日本国際学校
HƯỚNG TỚI SỰ MINH TRIẾT

## BÀI 1: NỐI Ô CHỮ VỚI HÌNH:

sở thú

lửa đỏ

trú mưa

rùa bò

## BÀI 2: CHỌN CHỮ THÍCH HỢP ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG:

### a. ng/ ngh

chú .....ựa

ý .....ĩ

.....ủ trưa

### b. ua/ưa

cà ch.....

c..... gỗ

m..... thu

### c. c/k

.....á trê

.....ẻ ô ly

....ì lạ

LIVEWORKSHEETS

## BÀI 3: SẮP XẾP CÁC TỪ SAU THÀNH CÂU HOÀN CHỈNH:

a)

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Bố | chợ. | bé | chở | đi |

b)

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Bà | chú chó | cho | nhỏ. | bé |

LIVEWORKSHEETS